

QUYẾT ĐỊNH

Về việc công khai dự toán ngân sách năm 2026

GIÁM ĐỐC SỞ Y TẾ TỈNH THÁI NGUYÊN

Căn cứ Luật Ngân sách nhà nước năm 2025 và các văn bản hướng dẫn;

Căn cứ Thông tư số 26/2026/TT-BTC ngày 25/3/2026 của Bộ Tài chính hướng dẫn Nghị định 73/2026/NĐ-CP hướng dẫn Luật Ngân sách nhà nước;

Căn cứ các Quyết định của UBND tỉnh Thái Nguyên: Số 15/QĐ-UBND ngày 01/7/2025 quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Sở Y tế tỉnh Thái Nguyên; số 192/QĐ-UBND ngày 31/01/2026 sửa đổi Quyết định số 15/QĐ-UBND ngày 01/7/2025;

Căn cứ Quyết định số 2999/QĐ-UBND ngày 22/9/2026 của UBND tỉnh Thái Nguyên về việc điều chỉnh dự toán ngân sách năm 2026 tỉnh Thái Nguyên;

Căn cứ Thông báo số 13777/TB-STC ngày 25/9/2026 của Sở Tài chính tỉnh Thái Nguyên về việc điều chỉnh dự toán ngân sách nhà nước năm 2026;

Căn cứ các Quyết định ngày 26/9/2026 của Sở Y tế tỉnh Thái Nguyên về việc giao dự toán ngân sách nhà nước năm 2026: số 2173/QĐ-SYT; 2174/QĐ-SYT; 2175/QĐ-SYT; 2176/QĐ-SYT; 2177/QĐ-SYT; 2178/QĐ-SYT; 2179/QĐ-SYT; 2180/QĐ-SYT; 2181/QĐ-SYT; 2182/QĐ-SYT; 2183/QĐ-SYT; 2184/QĐ-SYT;

Theo đề nghị của Trưởng phòng Kế hoạch – Tài chính, Sở Y tế.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Công khai số liệu được giao và phân bổ dự toán ngân sách năm 2026 (theo biểu đính kèm).

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký.

Điều 3. Chánh văn phòng, Trưởng phòng Kế hoạch - Tài chính Sở Y tế và Thủ trưởng các đơn vị có liên quan tổ chức thực hiện Quyết định này. /.

Nơi nhận:

- Sở Tài chính;
 - BGĐ Sở Y tế;
 - Các đơn vị trực thuộc;
 - Website SYT;
 - Lưu: VT, KHTC.
- (Huyen)



GIÁM ĐỐC

Đặng Ngọc Huy

PHỤ BIỂU

(Kèm theo Quyết định số 197/QĐ-SYT ngày 28 / 9 /2026 của Sở Y tế tỉnh Thái Nguyên)

Đvt: Triệu đồng

[illegible]

STT	Đơn vị/Nội dung chi	Dự toán được giao	Dự toán đã phân bổ	Trong đó										
				Sở Y tế tỉnh Thái Nguyên	Bệnh viện Y học cổ truyền	Trung tâm Kiểm soát bệnh tật tỉnh Thái Nguyên	Bệnh viện Ba Bể	Bệnh viện Bạch Thông	Bệnh viện Chợ Đồn	Bệnh viện Chợ Mới	Bệnh viện Na Rì	Bệnh viện Ngân Sơn	Bệnh viện Pác Nặm	Bệnh viện Phùng Chí Kiên
A	B	1	2=3+...+13	3	4	5	6	7	8	9	10	11	12	13
II	Sự nghiệp y tế	15.955	15.955	0	1.000	3.505	1.537	1.114	1.114	1.537	1.537	1.537	1.537	1.537
II.1	Kinh phí thường xuyên thực hiện tự chủ		0											
II.2	Kinh phí thường xuyên không thực hiện tự chủ	15.955	15.955	0	1.000	3.505	1.537	1.114	1.114	1.537	1.537	1.537	1.537	1.537
	Kinh phí hỗ trợ thực hiện việc tháo dỡ, vận chuyển, lắp đặt tài sản từ cơ sở cũ sang cơ sở mới		1.000		1.000									
	Kinh phí xây dựng Quy chuẩn kỹ thuật địa phương về chất lượng nước sạch sử dụng cho mục đích sinh hoạt trên địa bàn tỉnh Thái Nguyên năm 2026		3.505			3.505								
	Kinh phí mua sắm thiết bị y tế phục vụ chăm sóc sức khỏe nhân dân năm 2026		11.450				1.537	1.114	1.114	1.537	1.537	1.537	1.537	1.537
Số tiền bằng chữ: Mười sáu tỷ, một trăm bốn mươi lăm triệu đồng chẵn./.														